

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH

Số: 1391 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 05 tháng 5 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước trong lĩnh vực Công chức - Viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 922/QĐ-BNV ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước lĩnh vực Công chức - Viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 648/TTr-SNV ngày 21/3/2025.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước lĩnh vực Công chức - Viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh QB;
- Lưu: VT, KSTTHC.

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Ngọc Lâm

Phụ lục

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ LĨNH VỰC CÔNG CHỨC  
- VIÊN CHỨC GIỮA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC  
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ TỈNH QUẢNG BÌNH**

(Kèm theo Quyết định số 1391 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2025 của  
Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình)

| STT | Tên thủ tục hành chính                                                                         | Cơ quan thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Số trang |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1   | Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức                                     | Cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 03       |
| 2   | Từ chức lãnh đạo, quản lý, xin thôi việc đối với công chức, viên chức                          | <b>1. Đối với quy trình xem xét cho từ chức lãnh đạo, quản lý:</b><br>a) Đối với công chức: Cơ quan, bộ phận tham mưu về tổ chức, cán bộ hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công chức đang công tác; Cấp có thẩm quyền bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý.<br>b) Đối với viên chức: Cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ hoặc người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập nơi viên chức đang công tác; Cấp có thẩm quyền bổ nhiệm viên chức quản lý.<br><b>2. Đối với quy trình xin thôi việc:</b><br>a) Đối với công chức: Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quản lý công chức.<br>b) Đối với viên chức: Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức; Cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức. | 15       |
| 3   | Bổ nhiệm vào ngạch công chức, xếp lương đối với người hoàn thành chế độ tập sự                 | Cơ quan quản lý, sử dụng công chức.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 19       |
| 4   | Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức, xếp lương đối với người hoàn thành chế độ tập sự | Đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 21       |
| 5   | Bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với công chức, viên chức                                | Cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng công chức, viên chức.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 22       |

✓

|    |                                                                     |                                                                                                                    |    |
|----|---------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| 6  | Bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với công chức, viên chức | Cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng công chức, viên chức.                                                             | 33 |
| 7  | Kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu.                    | Cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng công chức, viên chức.                                                             | 39 |
| 8  | Điều động công chức                                                 | Người đứng đầu cơ quan, tổ chức được phân công, phân cấp quản lý công chức.                                        | 42 |
| 9  | Biệt phái công chức, viên chức                                      | Cơ quan, đơn vị quản lý công chức, viên chức và cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận công chức, viên chức biệt phái. | 44 |
| 10 | Luân chuyển công chức lãnh đạo, quản lý                             | Cấp có thẩm quyền luân chuyển công chức lãnh đạo, quản lý.                                                         | 45 |
| 11 | Chuyển ngạch công chức                                              | Cơ quan sử dụng công chức; cơ quan có thẩm quyền quản lý công chức.                                                | 48 |
| 12 | Xét chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức                          | Cơ quan sử dụng viên chức; cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức.                                                | 49 |
| 13 | Thi nâng ngạch công chức                                            | Cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi nâng ngạch công chức; cơ quan quản lý công chức.                                 | 50 |
| 14 | Xét nâng ngạch công chức                                            | Cơ quan sử dụng công chức; cơ quan có thẩm quyền quản lý công chức.                                                | 53 |
| 15 | Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức                      | Cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý viên chức.                                                                        | 56 |
| 16 | Nghỉ hưu đối với công chức, viên chức                               | Cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý công chức, viên chức.                                                             | 59 |